

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2427 /QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 17 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực bảo vệ thực vật và chăn nuôi thuộc phạm vi giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Nghệ An

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2972/QĐ-BNN-CN ngày 29/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực chăn nuôi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tại Tờ trình số 3722/TTr-SNN ngày 09/9/2024,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 07 Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) lĩnh vực bảo vệ thực vật và chăn nuôi thuộc phạm vi giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Nghệ An, cụ thể như sau:

- 04 TTHC thuộc phạm vi giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- 01 TTHC thuộc phạm vi giải quyết của Sở Tài chính.
- 02 TTHC thuộc phạm vi giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

- Bãi bỏ thủ tục hành chính tại số thứ tự: số 3 mục I (lĩnh vực bảo vệ thực vật) phần A (Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) thuộc Danh mục thủ tục hành chính kèm theo Quyết định số 1796/QĐ-UBND ngày 26/6/2023 của UBND tỉnh Nghệ An về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

- Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn chịu trách nhiệm tham mưu quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với các thủ tục hành chính số thứ tự 1 (Lĩnh vực bảo vệ thực vật); Thủ tục hành chính số thứ tự 1,2,3 (Lĩnh vực Chăn nuôi) phần A (Thủ tục hành chính thuộc phạm vi giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính) và các thủ tục hành chính số thứ tự 1,2 (Lĩnh vực Chăn nuôi) Phần B (Thủ tục hành chính cấp huyện) được ban hành tại Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực bảo vệ thực vật và chăn nuôi kèm theo quyết định này.

- Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với thủ tục hành chính tại số thứ tự số 4 (Lĩnh vực bảo vệ thực vật) phần A (Thủ tục hành chính thuộc phạm vi giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính) được ban hành tại Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực bảo vệ thực vật và chăn nuôi kèm theo quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh (đ/c Đệ);
- CVP UBND tỉnh;
- PCVP UBND tỉnh (đ/c Thiên);
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (TP, Th).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Đệ

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC BẢO VỆ THỰC VẬT VÀ CHĂN NUÔI
THUỘC PHẠM VI GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN, SỞ TÀI CHÍNH,
ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NGHỆ AN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2427 /QĐ-UBND ngày 17 / 9 /2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN, SỞ TÀI CHÍNH					
I	LĨNH VỰC BẢO VỆ THỰC VẬT					
1	1.007931. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	11 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, không tính thời gian khắc phục nếu có của tổ chức, cá nhân).	<p>Nộp Hồ sơ theo một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, thành phố Vinh, Nghệ An; - Hoặc nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: 	Phí: 500.000 đồng/lần (Quy định tại Điều 2 kèm theo Thông tư số 14/2018-TT-BTC ngày 07/02/2018).	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Trồng trọt năm 2018; - Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về quản lý phân bón; - Điều 2 Thông tư số 14/2018-TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 207/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế 	Giảm 02 ngày làm việc so với quy định.

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			http://dichvucong.nghean.gov.vn		độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp; - Điều 1 Nghị định số 130/2022/NĐ-CP ngày 31/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về quản lý phân bón, Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác.	
II	LĨNH VỰC CHĂN NUÔI					
1	1.012832. Đề xuất hỗ trợ đầu tư dự án nâng	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gửi văn bản thẩm tra	Nộp Hồ sơ theo một trong các cách thức sau:	Không	Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 10, Điều 13 Nghị định số 106/2024/NĐ-	

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	cao hiệu quả chăn nuôi đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư công	hỗ trợ đầu tư tới tổ chức, cá nhân: 15 ngày, tính từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, thành phố Vinh, Nghệ An;</p> <p>- Hoặc nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn</p>		CP ngày 01/08/2024 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi	
2	1.012833. Quyết định hỗ trợ đầu tư dự án nâng cao hiệu quả chăn nuôi đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư công	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, ban hành Quyết định hỗ trợ đầu tư cho tổ chức, cá nhân: 32 ngày, tính từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ.	<p>Nộp Hồ sơ theo một trong các cách thức sau:</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, thành phố Vinh, Nghệ An;</p>	Không	Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 10, Điều 13 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01/08/2024 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi.	

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			<p>- Hoặc nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ:</p> <p>http://dichvucong.nghean.gov.vn</p>			
3	1.012834. Quyết định hỗ trợ đối với các chính sách nâng cao hiệu quả chăn nuôi sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước	Thành lập Hội đồng thẩm định và tổ chức thẩm định hồ sơ: trong thời hạn 20 ngày tính từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	<p>Nộp Hồ sơ theo một trong các cách thức sau:</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, thành phố Vinh, Nghệ An;</p> <p>- Hoặc nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ:</p> <p>http://dichvucong.nghean.gov.vn</p>	Không	Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 9, Điều 10, Điều 14 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01/08/2024 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi.	

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
4	1.012835. Đề nghị thanh toán kinh phí hỗ trợ đối với các chính sách nâng cao hiệu quả chăn nuôi	<p>- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với đối tượng được hỗ trợ rà soát và lập hồ sơ giải ngân gửi tới Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh: Trong thời hạn không quá 15 ngày tính từ ngày nhận được hồ sơ;</p> <p>- Giải ngân khoản kinh phí hỗ trợ cho tổ chức, cá nhân: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, tính từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.</p>	<p>Nộp Hồ sơ theo một trong các cách thức sau:</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, thành phố Vinh, Nghệ An;</p> <p>- Hoặc nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn</p>	Không	Điều 5, Điều 6, Điều 13 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01/08/2024 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi.	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính
B	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN					
I	LĨNH VỰC CHĂN NUÔI					
1	1.012836. Hỗ trợ chi phí nâng cao hiệu quả chăn nuôi cho đơn vị đã cung cấp vật tư	- Nộp danh sách gia súc đã được phối giống nhân tạo cho cơ	<p>Nộp Hồ sơ theo một trong các cách thức sau:</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính</p>	Không	Điều 8, Điều 14, Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01/08/2024 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ	

STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	phối giống, công phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí liều tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước	quan chuyên môn cấp huyện: 03 tháng/lần; - Tổ chức thẩm định hồ sơ và nghiệm thu kết quả phối giống nhân tạo: trong thời hạn 90 ngày, tính từ ngày kết thúc thời hạn nộp hồ sơ.	đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện; - Hoặc nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: http://dichvucong.nghean.gov.vn		nâng cao hiệu quả chăn nuôi.	
2	1.012837. Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; chi phí cho cá nhân được đào tạo về kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí mua bình chứa Nitơ lỏng	Thực hiện hỗ trợ kinh phí: trong thời hạn 40 ngày tính từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	Nộp Hồ sơ theo một trong các cách thức sau: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện; - Hoặc nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ:	Không	Điều 7, Điều 8, Điều 14, Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01/08/2024 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi.	



STT	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	bảo quản tinh cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước		http://dichvucong.nghean.gov.vn			

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN